TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HSST.
Ngày: 29/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Hền

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thìn và ông Phan Xuân Hùng

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H- Sinh năm 2003 tại tỉnh H; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Ph, phường B, thị xã M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Văn H; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị C; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2024, tạm giam từ ngày 28/3/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã M. (*Có mặt tại phiên toà)*.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***Anh Lương Quang H – Sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H.

**** Người làm chứng:***

1- Ông Nguyễn Giang Nam – Sinh năm: 1966

Địa chỉ: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H.

2- Anh Nguyễn Văn Chuẩn – Sinh năm 2004

Địa chỉ: Thôn Nhuận Trạch, xã Cẩm Xá, thị xã M, tỉnh H

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy loại Ketamine. Chiều ngày 25/3/2024 H bắt taxi (không nhớ tên hãng, biển số đăng ký) đi lên khu vực cầu vượt Lạc Hồng thuộc Hện Văn Lâm, tỉnh H để mua ma tuý về sử dụng. H gặp một người nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đứng ở dưới gầm cầu, H hỏi: "Có ma túy Ketamine không?", nam thanh niên này nói: "Có", H nói: "bán cho 1.300.000 đồng" rồi đưa tiền cho nam thanh niên. Nam thanh niên này cầm tiền, đưa cho H 01 túi nilon dạng túi zip màu đen, bên trong có ma túy Ketamine. H cầm ma túy đi ra đường bắt taxi (không nhớ tên hãng và biển số đăng ký) về nhà. Khi H đang ở nhà thì có bạn tên là Lương Quang H, sinh năm 2003 ở cùng tổ dân phố với H đến chơi, H nhờ Lương Quang H chở đến nhà nghỉ Đăng Minh ở thôn Bùi, xã Cẩm Xá, thị xã M mục đích để H sử dụng ma túy Ketamine vừa mua lúc trước. Lương Quang H đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển số 89F1-639.01chở H đến nhà nghỉ Đăng Minh. Đến nơi H bảo Lương Quang H đi về trước còn H đi vào trong nhà nghỉ Đăng Minh ngồi ở quầy lễ tân. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M phối hợp với Công an xã Cẩm Xá, thị xã M kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: Tại túi quần phía trước bên trái của H 01 túi nilon dạng túi zip, màu đen, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A), thu túi quần phía trước bên phải của H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro Max màu đen (bên trong lắp 01 sim).

Ngày 25/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H tại tổ dân phố Ph, phường B, thị xã M, kết quả khám xét không thu giữ gì.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 26/3/2024 xác định: H dương tính với MDMA (Thuốc lắc) và KET (ma túy tổng hợp)

Tại bản Thông báo kết luận giám định sơ bộ số: 287/KL-KTHS(MT) ngày 25/3/2024 và Kết luận giám định số 287/KL-KTHS(MT) ngày 28/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu A, có khối lượng là 1,222 gam là ma túy, loại Ketamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một niêm phong ghi số: 287/KL-KTHS (MT), bên trong có: 1,210 gam ma túy, loại: Ketamine trong niêm phong ghi ký hiệu "A"; 01 túi nilon màu đen đựng ma túy, 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra H khai: Chiều ngày 23/3/2024, H đến Hện Văn Lâm (không nhớ địa chỉ) mua của một người (không rõ, tên tuổi địa chỉ) ma túy Ketamine và ma túy dạng kẹo rồi mang về nhà một mình sử dụng hết.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro Max (bên trong lắp 01 sim) đã thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản H, H không sử dụng vào việc phạm tội và đề nghị được nhận lại.

Đối với Lương Quang H không biết trong người H có ma túy (Ketamine), không biết H đến nhà nghỉ Đăng Minh sử dụng ma túy (Ketamine) và mẹ H là bà Nguyễn Thị C không biết H sử dụng ma túy tại nhà ngày 23/3/2024 nên không đủ căn cứ xử lý đối với Lương Quang H và bà C.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSMH ngày 09/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/3/2024.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2024, tại nhà nghỉ Đăng Minh thuộc thôn Bùi, xã Cẩm Xã, thị xã M, tỉnh H, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,222 gam Ketamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.

[3]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý không những gây cảnh nghiện ngập làm cho kinh tế gia đình kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma tuý còn là nguyên

nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội. Nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo lao vào con đường phạm tội.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất nguy hiểm của loại tội phạm nói trên, để áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên toà có đủ căn cứ xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Số ma túy Ketamine được niêm phong trong phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động bên trong lắp 01 sim là các tài sản hợp pháp của bị cáo. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đề nghị xin lại các tài sản nêu trên nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Căn Cứ: Điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **01** *(Một)* năm **03** *(Ba)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/3/2024.

* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 287/KL–KTHS (MT) của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H bên trong có 1,210g ma tuý Ketamine trong niêm phong ký hiệu " A"; 01 túi linon màu đen đựng ma tuý; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu đen bên trong lắp 01 sim.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2024 tại chi cục thi hành án dân sư thị xã M).

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã M;*
- *Cơ quan CSĐT -CA thị xã M;*
- *Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;*
- *Chi cục T.H.A DS thị xã M;*
- *Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tân Hền